

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HSST
Ngày: 03-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A, TỈNH B

- Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn H

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Th.

2/ Ông Hồ Xuân D.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình D – Là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công T – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 19/12/2019, đối với bị cáo:

1. Họ và tên bị cáo:

Thái Hữu T sinh ngày 10/5/1985; nơi sinh: Huyện Y, tỉnh Ngh; nơi cư trú: Xóm 3, xã X, huyện Y, tỉnh Ng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Hữu H (chết) và bà Trần Thị Th sinh năm 1949; chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 08/10/2019 đến nay, bị cáo có mặt.

2. Người bị hại:

2.1. Anh Đặng Vũ L sinh năm 1992 (chết)

*** Người đại diện hợp pháp cho bị hại Đặng Vũ L:**

- Ông Đặng Văn Th sinh năm 1966.

- Bà Võ Thị L sinh năm 1964;
- Chị Đặng Thị Mai Ph sinh năm 1993.

Cùng cư trú: Khu A, thị trấn Ng, huyện Ph, tỉnh B, là cha, mẹ, em của bị hại.

Ông Đặng Văn Th, bà Võ Thị L, chị Đặng Thị Mai Ph thống nhất cử ông Đặng Văn Th làm người đại diện cho bị hại Đặng Vũ L (văn bản cử người đại diện lập ngày 11/9/2019), có mặt.

2.2. Anh Huỳnh Tuấn B sinh năm 1995 (chết).

*** Người đại diện hợp pháp cho bị hại Huỳnh Tuấn B:**

- Ông Huỳnh Tuấn D sinh năm 1969
- Chị Lương Thị Mỹ Ph sinh năm 1970.
- Chị Huỳnh Thị Diệu H sinh năm 1993.

Đồng cư trú: Số nhà 158 Ngô Gia Tự, phường B, thị xã A, tỉnh B, là cha, mẹ, em của bị hại.

Anh Huỳnh Tuấn D, chị Lương Thị Mỹ Ph, chị Huỳnh Thị Diệu H thống nhất cử ông Huỳnh Tuấn D đại diện hợp pháp cho bị hại (văn bản cử người đại diện lập ngày 11/9/2019), có mặt.

3. Bị đơn dân sự:

Ông Lê Đăng T sinh năm 1968; nơi cư trú: Xóm 12/9, xã T, huyện Q, tỉnh Ngh.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Đăng T sinh năm 1998; nơi cư trú: Xóm 12/9, xã T, huyện Q, tỉnh Ngh, có mặt.

4. Người làm chứng:

2.3.1. Chị Trần Thị Th sinh năm 1972; nơi cư trú: Số nhà 22 Võ Thị Yến, phường B, thị xã A, tỉnh B, có mặt;

2.3.2. Chị Trần Thị Th sinh năm 1979; nơi cư trú: Khu vực Ch, phường Nh, thị xã A, tỉnh B, có mặt;

2.3.3. Chị Trần Thị Ph sinh năm 1982; nơi cư trú: Số nhà 325 Ngô Gia Tự, phường B, thị xã A, tỉnh B, có mặt;

2.3.4. Chị Trần Thị Vy Th sinh năm 1991; nơi cư trú: Số nhà 181/24 Trần Phú, phường B, thị xã A, tỉnh B, vắng mặt;

2.3.5. Anh Hồ Khắc Tr sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm 12, thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Ngh, có mặt;

2.3.6. Anh Phạm Văn S sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Ph, huyện T, tỉnh B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/8/2019, Thái Hữu T (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37C-251.10, tải trọng 9300kg (do Lê Đăng T là chủ sở hữu) chở Thơm (dứa) từ Ngh đến thị xã A, tỉnh B giao cho khách. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/8/2019, T điều khiển dừng xe trước số nhà 327 Ngô Gia Tự, phường B, thị xã A, tỉnh B để bốc Thơm xuống về hè. T cho xe dừng lại trên phần đường bên phải hướng Tây – Đông (đầu xe quay hướng Đông, đuôi xe quay hướng Tây) trực trước và sau bánh xe bên phải đều cách mép đường bên phải hướng Tây – Đông là 3,1m. Đến 23 giờ cùng ngày, khi xe đang đứng chờ bốc hàng thì có anh Huỳnh Tuấn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77L1-287.74 chở anh Đăng Vũ L chạy trên đường Ngô Gia Tự theo hướng Tây – Đông tông vào bửng sau bên trái thùng xe ô tô của T đang dừng gây tai nạn. Hậu quả, Huỳnh Tuấn B chết tại chỗ, Đăng Lâm V bị thương được cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B đến 15 giờ ngày 01/9/2019 thì chết.

Vụ tại nạn giao thông có biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường kèm theo.

Tại Bản kết luận giám định pháp ý số: 199/2019/PY-TT, 200/2019/PY-TT cùng ngày 06/9/2019 của Trung Tâm pháp y tỉnh B kết luận: Nguyên nhân Huỳnh Tuấn B chết là do số đa chấn thương; nguyên nhân Đăng Vũ L chết là do chấn thương gây gãy cột sống cổ chèn ép tủy và đa chấn thương điều trị không hồi phục

Về tang vật vụ án: Xe mô tô biển kiểm soát 77L1 – 287.74 và xe ô tô biển kiểm soát 37C-251.10 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A trả lại cho chủ sở hữu và đại diện hợp pháp của chủ sở hữu. Tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng C đứng tên Thái Hữu T.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện chủ xe ô tô và bị cáo Thái Hữu T thỏa thuận bồi thường cho gia đình Huỳnh Tuấn B 70.000.000đ; gia đình Đăng Vũ L 80.000.000đ. Đại diện hợp pháp bị hại Huỳnh Tuấn B, Đăng Vũ L có đơn xin bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Thái Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn. Tại lời nói sau cùng, bị cáo T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 02/QĐ-KSĐT ngày 11/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo Thái Hữu T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã A vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 54, 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Thái Hữu T từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách do HĐXX ấn định.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo, đại diện gia đình bị hại, bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong, miễn xét.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Thái Hữu T cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Thái Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản hiện trường, biên bản khám xét xe cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 29/8/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37C-251.10 chở Thơm (dứa) từ Ngh vào thị xã A, tỉnh B bán. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/8/2019, bị cáo điều khiển dừng xe trước số nhà 327 Ngô Gia Tự, phường B, thị xã A, tỉnh B để bốc thơm xuống vỉ hè. Bị cáo cho xe dừng trên phần đường bên phải hướng Tây – Đông (đầu xe quay hướng Đông, đuôi xe quay hướng Tây) trực trước và sau bánh xe bên phải đều cách mép đường bên phải hướng Tây – Đông là 3,1m. Đến 23 giờ cùng ngày, khi xe đang đứng chờ bốc hàng thì anh Huỳnh Tuấn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77L1-287.74 chở anh Đặng Vũ L chạy trên đường Ngô Gia Tự theo hướng Tây – Đông đã tông vào bửng sau bên trái thùng xe ô tô của bị cáo gây tai nạn. Hậu quả, Huỳnh Tuấn B chết tại chỗ, Đặng Lâm V bị thương được cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B đến 15 giờ ngày 01/9/2019 chết.

[3] Xét về hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là công dân đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, được cơ quan có thẩm quyền sát hạch và cấp giấy phép lái xe hợp lệ, nhưng khi cho dừng đỗ xe bị cáo đã không tuân thủ các qui định của luật giao thông đường bộ. Theo điểm b khoản 3 Điều 18 của Luật giao thông đường bộ quy định “Cho xe dừng, đỗ ở nơi có lề đường rộng hoặc khu đất ở bên ngoài phần đường xe chạy; trường hợp lề đường hẹp hoặc không có lề đường thì phải cho xe dừng, đỗ sát mép đường phía bên phải theo chiều đi của mình;” và tại khoản 1 Điều 19 Luật giao thông đường bộ quy định “Phải cho xe dừng, đỗ sát theo lề đường, hè phố phía bên phải theo chiều đi của mình; bánh xe gần nhất không được cách xa lề đường, hè phố quá 0,25 mét và không gây cản trở, nguy hiểm cho giao thông. Trường hợp đường phố hẹp, phải dừng xe, đỗ xe ở vị trí cách xe ô tô đang đỗ bên kia đường tối thiểu 20 mét”. Đối chiếu với quy định trên thì nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông lỗi thuộc về bị cáo đã chủ quan, cầu thả khi cho dừng xe không đảm bảo an toàn. Tuy nhiên, cũng có phần lỗi của bị hại điều khiển xe mô tô tốc độ nhanh trong điều kiện trời mưa, tầm nhìn hạn chế đã tông vào búng sau bên trái thùng xe ô tô gây tai nạn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản điểm b khoản 3 Điều 18, khoản 1 Điều 19 của Luật Giao thông đường bộ, gây ra vụ tai nạn giao thông làm chết 02 người, nên bị cáo đã phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “làm chết 02 người” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ làm chết người, gây nỗi đau mất mát cho gia đình nạn nhân mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông đường bộ tại địa phương. Vì vậy, để giáo dục cải tạo đối với bị cáo và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về giao thông đường bộ cho bị cáo nói riêng và mọi người tham gia giao thông nói chung nên cần phải xử lý nghiêm.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi tai nạn xảy ra đã tự nguyện cùng chủ phương tiện bồi thường cho gia đình các bị hại; gia đình bị cáo có công cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi mẹ 80 tuổi; mặt khác trong vụ án này cũng có phần lỗi của bị hại khi điều khiển xe mô tô không làm chủ tốc độ, đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự và xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên

không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt có điều kiện cũng đủ tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp người bị hại yêu cầu HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Thái Hữu T

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, 65 của Bộ luật hình sự,

- Tuyên bố bị cáo Thái Hữu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Thái Hữu T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03/01/2020).

Giao bị cáo Thái Hữu T cho UBND xã X, huyện Y, tỉnh Ngh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong, nên không xem xét.

* Về xử lý vật chứng: Tuyên trả 01 giấy phép lái xe hạng C; số 310155001590; mang tên Thái Hữu T cho bị cáo Thái Hữu T.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Thái Hữu T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

* Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B (để b/c);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND thị xã A;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- Cơ quan THA thị xã A;
- Cơ quan THA tỉnh B;
- Chi cục THADS thị xã A
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thái Văn Hà